

Phụ lục: 01
CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2026-2030

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch đến năm 2030	Bình quân giai đoạn 2026-2030	Cấp ủy, cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
1	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn	%		≥10	Phòng Kinh tế
2	Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người (<i>so với thu nhập bình quân năm 2025</i>)	%		6-7%	Phòng Kinh tế
3	Thu ngân sách nhà nước hàng năm			Đạt và vượt dự toán giao	Phòng Kinh tế
4	Xã đạt chuẩn nông thôn mới		Xã nông thôn mới		Phòng Kinh tế
5	Trường đạt chuẩn	%	71,42		Phòng Văn hóa - Xã hội
6	Y tế				
	<i>Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế</i>			<i>Hàng năm</i>	Phòng Văn hóa - Xã hội
	<i>Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm</i>	%		<i>99%</i>	Phòng Văn hóa - Xã hội
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	29,79		Phòng Văn hóa - Xã hội
8	Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	0		Phòng Kinh tế
9	Tỷ lệ che phủ rừng	%		61	Phòng Kinh tế
10	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý	%		70	Phòng Kinh tế
11	Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	80		Phòng Kinh tế
12	Quốc phòng			Xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng	Ban Chỉ huy quân sự xã
13	An toàn về an ninh trật tự	%		100%	Công an xã

Phụ lục 02:

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026 ĐỂ THỰC HIỆN MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG “2 CON SỐ”

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Cơ quan tham mưu thực hiện
I. Nhóm nhiệm vụ về tập trung hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ, hiện đại, cạnh tranh để tạo đột phá tăng trưởng				
1	Cụ thể hóa Chương trình hành động số 22-CTr/TU và các chủ trương của tỉnh về tăng trưởng kinh tế hai con số	Kế hoạch; Chương trình công tác	Quý III/2026	Phòng Kinh tế
2	Rà soát các nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã bảo đảm thống nhất với mục tiêu tăng trưởng hai con số	Báo cáo; văn bản điều chỉnh (nếu có)	Hàng năm	Phòng Kinh tế
3	Hoàn thành việc cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của năm 2026 so với năm 2024 (ở Trung ương và địa phương) và phấn đấu tiếp tục cắt giảm tối thiểu 30% các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, 100% các điều kiện kinh doanh không cần thiết; nghiên cứu thiết lập cơ quan chuyên trách làm đầu mối tiếp nhận, hỗ trợ và giải quyết dứt điểm các thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.	Kế hoạch	Năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, VP HĐND và UBND xã
II. Nhóm nhiệm vụ về chuyển đổi mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực; phát triển các khu vực doanh nghiệp, các mô hình kinh tế mới				
1	Triển khai thực hiện Nghị quyết chuyên đề phát triển nông, lâm nghiệp giai đoạn 2026-2030; Nghị quyết về Xây dựng nông thôn mới đến năm 2030; Nghị quyết về công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Ba Động giai đoạn 2026 – 2030	Kế hoạch ; báo cáo sơ kết, tổng kết	Quý III	Phòng Kinh tế
2	Thành lập và nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác xã nông nghiệp	Kế hoạch	Năm 2026	Phòng Kinh tế
3	Phát triển sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng địa phương	Kế hoạch	Năm 2026	Phòng Kinh tế

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Cơ quan tham mưu thực hiện
4	Phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc gắn với du lịch cộng đồng sinh thái Hồ Núi ngang	Kế hoạch	2026-2030	Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng kinh tế
5	Bảo tồn, phát triển nghề dệt thổ cẩm tại Làng Teng	Kế hoạch	2026-2030	Phòng Văn hóa - Xã hội
III. Nhóm nhiệm vụ về chuyển đổi mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực; phát triển các khu vực doanh nghiệp, các mô hình kinh tế mới				
1	Tập trung triển khai thực hiện nghiêm các nội dung Quy hoạch chung xã Ba Động, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được phê duyệt.	Kế hoạch	Quý IV	Phòng Kinh tế
2	Huy động và lồng ghép các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội	Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện	Quý II	Phòng Kinh tế
3	Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 1, từ năm 2026-2030.	Kế hoạch; báo cáo	Quý III	Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội xã
4	Nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi ngân sách; thực hành tiết kiệm chống lãng phí	Kế hoạch	Quý I	Phòng Kinh tế (đã thực hiện)
IV. Nhóm nhiệm vụ về tập trung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
1	Triển khai cơ chế, chính sách thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực nhất là nông nghiệp, doanh nghiệp vừa và nhỏ.	Sau khi có cơ chế, chính sách của TW, tỉnh	Hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội
2	Thực hiện phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số	Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện	Hằng năm	VP HĐND&UBND xã chủ trì, phối hợp

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Cơ quan tham mưu thực hiện
3	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước	Cơ sở dữ liệu được cập nhật, khai thác hiệu quả	2026-2030	Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội
V. Nhóm nhiệm vụ về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng bộ trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam				
1	Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa - lịch sử - tâm linh gắn với tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử - văn hóa, di tích lịch sử - cách mạng, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và các lễ hội truyền thống đặc sắc của đồng bào dân tộc H're.	Báo cáo/Kế hoạch	Hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội
2	Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; xây dựng gia đình văn hóa, gia đình hạnh phúc, khu dân cư văn hóa gắn với thực hiện nếp sống văn minh	Kế hoạch	Hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội
3	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa; phòng, chống các sản phẩm văn hóa độc hại, mê tín dị đoan, hủ tục lạc hậu	Kế hoạch	Hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội
VI. Nhóm nhiệm vụ về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hoá và phát triển đô thị, liên kết vùng				
1	Hoàn thiện các thủ tục để triển khai thực hiện đầu tư công trình có tính chất động lực, các công trình giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, thủy lợi, cấp nước sinh hoạt	QĐ phê duyệt kế hoạch đầu tư công	Hằng năm	Phòng Kinh tế
2	Phát triển hạ tầng số, nhất là hạ tầng dữ liệu.	Kế hoạch	Hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội
VII. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về tài chính ngân sách, đầu tư công trung hạn				

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Cơ quan tham mưu thực hiện
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch	Năm 2026	Phòng Kinh tế
2	Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, đặc biệt là chi hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước để tiết kiệm 10% và phấn đấu tiết kiệm thêm trên 5% chi thường xuyên, dành nguồn lực cho các nhiệm vụ an sinh xã hội, các dự án hạ tầng trọng điểm.	Văn bản chỉ đạo các đơn vị thực hiện tiết kiệm	Hằng năm	Phòng Kinh tế